



An cư 10 ngày: Hướng đi mới hay mạnh nha phá vỡ truyền thống?

ISSN: 2734-9195

14:37 20/06/2025

Việc an cư 90 ngày như truyền thống hiện nay đang đứng trước hai quan điểm: quan điểm đổi mới theo xu hướng hiện đại hoá và quan điểm bảo tồn truyền thống.

Tác giả: **Thích Lệ Quang***

Tóm tắt: Từ khi đức Phật Thích Ca Mâu Ni khai sinh đạo Phật cho đến ngày nay, an cư kiết hạ đã trở thành điểm son không thể quên trong văn hóa truyền thống của Phật giáo Nam truyền và Bắc truyền. Mặc dù, giữa hai nền văn hoá có nhiều điểm “*dị biệt*”; song, vẫn phản ánh những điểm “*tương đồng*” về giáo lý, đường lối, phương pháp tu tập, hướng đến mục tiêu giác ngộ và chứng đạo quả Bồ đề.

An cư kiết hạ không những thể hiện nét đẹp truyền thống của Phật giáo, mà còn phản ánh một tinh thần phản quang tự kỷ, quán chiếu nội tâm trong ba tháng an cư kiết hạ.

Tuy nhiên, trong xu hướng phát triển của xã hội hiện đại, mọi thứ dường như thay đổi dưới tác động của thực tiễn xã hội, chính trị, kinh tế, văn hóa, tôn giáo...; sự thay đổi đó không những tác động đến đời sống vật chất của con người, mà còn tác động, ảnh hưởng đến đời sống tu sĩ.

Đặc biệt, xu hướng về an cư kiết hạ (kiết đông) mười ngày, đang có dấu hiệu mạnh nha không những trong giới tu sĩ Phật giáo ở các nước phương Tây, mà còn ảnh hưởng đến Phật giáo trong nước hiện nay. Điều đó, có phải là hướng đi mới trong thời đại ngày nay?

Từ khoá: an cư kiết hạ, xu hướng mới, an cư mười ngày, tu sĩ Phật giáo.

Đôi nét về truyền thống an cư kiết hạ

Nói đến an cư kiết hạ, hầu như giới tu sĩ Phật giáo Nam truyền lẫn Bắc truyền đều không thể phủ nhận những giá trị cốt lõi về an cư kiết hạ mà đức Phật đã

chế định. Mặc dù, có sự khác biệt về thời điểm an cư, nhưng cả hai hệ phái đều tuân thủ những quy định về tác pháp an cư kiết hạ. Song, không phải ngẫu nhiên mà đức Phật chế định cho các Tỳ kheo an cư ba tháng vào mùa mưa, đều có nguyên nhân sâu xa của nó. Câu chuyện bắt nguồn từ sự chỉ trích, than phiền của một số cư sĩ về nhóm sáu Tỳ kheo trong ba mùa xuân, hạ và đông đều du hành trong nhân gian:

“Sa môn Thích tử không biết hổ thẹn, đập chết cỏ non. Bên ngoài tự nói tôi biết chính pháp. Như vậy có gì gọi là chính pháp? Trong ba mùa xuân, hạ và đông du hành trong nhân gian. Mùa hạ trời mưa nước lớn, trôi mất y bát, toạ cụ, ống đựng kim, đập chết cỏ non, đoạn mạng sống của các loài khác. Pháp của các ngoại đạo còn an cư ba tháng...”[1].

Từ sự phản ánh của tín đồ về hình ảnh nhóm sáu Tỳ kheo đi du hành khát thực trong nhân gian vào mùa mưa bão, nước lớn, làm ảnh hưởng đến quá trình hành đạo, khát thực của chúng Tăng, đức Phật đã chế định phép an cư trong ba tháng cho các Tỳ kheo: *“Các ông không được du hành nhân gian suốt cả ba mùa xuân, hạ, đông. Từ nay về sau, cho phép các Tỳ kheo an cư ba tháng mùa hạ, bạch với người chỗ mình đang sống rằng: “tôi hạ an cư nơi trú xứ này”* [2].

An cư ba tháng tại một chỗ với mục đích thúc liễm thân tâm, an trú trong chính niệm, quán chiếu nội tâm để thành tựu công phu tu tập của mỗi hành giả. Tuy nhiên, sau khi đức Thế Tôn nhập Niết bàn, thời gian tác pháp an cư của hai hệ phái Nam truyền (Theravada) và Bắc truyền có sự sai khác.

Phật giáo Nam truyền bắt đầu mùa an cư vào ngày 16 tháng 6 Âm lịch và kết thúc vào ngày 15 tháng 9 Âm lịch; Phật giáo Bắc truyền an cư sau ngày Đại lễ Phật đản tức ngày 16 tháng 4 Âm lịch và kết thúc vào ngày 16 tháng 7 Âm lịch. Song, ở mỗi vùng miền Nam, Trung, Bắc thời gian an cư diễn ra có khác biệt đôi chút, chẳng hạn một tỉnh miền Bắc, an cư vào ngày 16 tháng 5 Âm lịch; ở miền Nam ngày an cư có khi sớm vài ngày là ngày 12/4/AL hoặc 14, 15/4/AL...đó là do điều kiện, hoàn cảnh của mỗi địa phương mà lễ tác pháp an cư có sự thay đổi.

Tuy nhiên, vấn đề không nằm ở thời gian tiền an cư hay hậu an cư, mà là mục đích chính của việc an cư ba tháng là gì. Do đó, ý nghĩa của việc an cư kiết hạ được thể hiện ở các mục đích sau:

Thứ nhất, vào mùa mưa, cấm túc an cư để không dẫm đạp côn trùng, tránh sát hại loại vật nhỏ bé dưới mặt đất;

Thứ hai, nhằm tập trung cho việc trau dồi kiến thức Phật học và huân tu, phát triển tuệ giác;

Thứ ba, thể hiện tinh thần hoà hợp của chư tăng, ni khi sống trong cùng một trú xứ;

Thứ tư, tạo điều kiện thuận lợi cho tín đồ Phật tử gần gũi chư tăng, ni để học tập giáo lý và gieo trồng thiện căn. Chính vì vậy, với mục đích cao cả đó, an cư kiết hạ, không phải là một hình thức tụ hợp lại, ở một chỗ, sống an nhàn hưởng thụ, không phải là sự suy nghĩ “*lệch lạc*” của một số người có quan niệm “*không thân thiện*” với Phật giáo, mà chúng ta phải hiểu rằng những giá trị nội tại của việc an cư tu tập mang đến cho chư tăng, ni những thành tựu trong công phu, tu luyện để đạt được những mục tiêu như kỳ vọng đặt ra trên lộ trình hướng đến sự giác ngộ.

Nó không những có ý nghĩa đối với lợi ích của chư tăng, ni; mà còn thể hiện niềm tin của tín đồ Phật giáo về độ tin cậy vào chư tăng, ni trong thời buổi hiện nay hết sức phức tạp trong đời sống xã hội.

Căn cứ theo bộ Luật Tứ phần, Ngũ phần...thì việc tác pháp an cư phải đúng theo những quy định và cách thức về tác pháp an cư như là: Đối với Tỳ kheo sống một mình hoặc không đủ túc số thì “*tâm niệm an cư*”, trú xứ có bốn vị Tỳ kheo trở lên thì tác pháp nhị yết ma “*đối thú an cư*”, Tỳ kheo ni không được tâm niệm an cư; đồng thời trước khi vào mùa an cư, chư ni phải qua đảnh lễ chư tăng, một nghi thức mang tính truyền thống của Phật giáo. Nó không những thể hiện sự tôn trọng, cung kính, tinh thần khiêm nhường, nêu cao tinh thần hoà hợp trong Tăng đoàn, mà còn biểu hiện thái độ cầu thỉnh sự chỉ dạy, sách tấn, quan tâm của chư tăng đối với chư ni trong suốt quá trình tu tập, an cư trong ba tháng.

Ngoài ra còn những quy định về phân phòng xá, kiểm tăng chúng, tác pháp cương giới và những nguyên tắc, cách thức về giải đại giới và giới trường cũ, kết giới trường và đại giới mới...cuối cùng sau ba tháng tu tập, chư tăng, ni làm lễ tự tứ, giải cương giới an cư, kết thúc một quá trình tu tập cấm túc ngắn hạn và được tính là một tuổi hạ hay một tuổi đạo.

Đối với Phật giáo Bắc tông Việt Nam thời gian lễ tự tứ tùy thuộc vào hoàn cảnh cụ thể của từng trường hạ địa phương mà quy định ngày tự tứ, giải hạ có khác, thường là từ mùng 9/7 ÂL đến ngày 16/7/ÂL.

Do đó, an cư kiết hạ là truyền thống quý báu của chư tăng, ni, được lưu truyền trải qua nhiều thế kỷ tồn tại và phát triển của Phật giáo. Tuy nhiên, trong xu thế phát triển của xã hội ngày nay đã có nhiều thay đổi về nhận thức, khoa học và những quan điểm mang tính truyền thống cũng dần dần thay đổi theo xu thế của thời đại; nhất là, trật tự của thế giới có nhiều biến động, kéo theo trật tự xã hội của các quốc gia theo đó cũng chịu tác động, ảnh hưởng để hoà nhập trong

dòng chảy chung của thế giới về mọi lĩnh vực từ kinh tế, chính trị, văn hóa...cho đến nhận thức về các truyền thống tôn giáo.

Vì vậy, Phật giáo trong dòng chảy chung của thế giới cũng có những bước chuyển mạnh mẽ để hoà nhập với xu hướng tất yếu của xã hội.

Truyền thống an cư kiết hạ đã có sự thay đổi về hình thức, tính chất; thay vào đó là sự xuất hiện của an cư kiết đông, an cư mười ngày hay khóa huân tu mười ngày..., càng thịnh hành không những đối với tu sĩ Phật giáo ở các nước phương Tây, mà còn đối với tu sĩ Phật giáo Việt Nam.

Vấn đề được đặt ra là, đó có phải là xu hướng mới về an cư trong thời hiện đại?



Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa (sưu tầm).

An cư mười ngày, một hướng đi mới của thời hiện đại hay sự phá vỡ truyền thống?

An cư (Sanskrit: Varsà; Hán: 安居), có nghĩa là sống yên một chỗ, một nơi, ít đi lại. Phép an cư đã có từ thời cổ đại và được sử dụng trong đạo Bà la môn, về sau phép an cư được quy định trong giới luật dành cho chư tăng, cùng nhau tụ hợp trong 3 tháng mùa mưa không đi ra ngoài để có thời gian chuyên tâm tu tập, thúc liễm thân tâm, trau dồi giới, định, tuệ và sống với tinh thần lục hòa cộng trụ.

Tuy nhiên, khái niệm về an cư được Tứ phần Luật San Bồ Tuỳ Cơ Yết – ma số 4, giải thích như sau: *“Thân tâm đều tĩnh lặng, gọi là an; quy định thời gian ở một chỗ, gọi là cư”* [3]. Như vậy, nếu hiểu rộng ra thì thời gian an cư không nhất thiết phải là ba tháng hay 10 ngày của mùa hạ, mùa xuân hoặc mùa đông trong năm. Việc quy định thời gian tu tập tại một trú xứ là phụ thuộc vào tình hình thực tiễn của xã hội, quốc gia, nơi mà Phật giáo đang tồn tại, thì vấn đề an cư có sự thay đổi để phù hợp với điều kiện xã hội hiện tại. Nếu căn cứ theo lời dạy của đức Phật trước khi nhập Niết bàn, được trình bày trong kinh Đại Bát Niết bàn: *“Này Ànanda, nếu chúng Tăng muốn, sau khi Ta diệt độ, có thể huỷ bỏ những học giới nhỏ nhất chi tiết”* [4], thì vấn đề thay đổi hình thức an cư hiện nay cũng là vấn đề được xem xét nghiên cứu. Song, theo chúng tôi, xu hướng an cư 10 ngày hiện nay cũng có những nguyên nhân của nó:

-*Thứ nhất*, tình hình thế giới có nhiều biến động về mặt địa chính trị diễn ra khó lường, phức tạp, tác động đến sự chuyển biến, thay đổi tình hình trong nước của mỗi quốc gia, cũng đồng nghĩa với sự tác động, ảnh hưởng đến đời sống xã hội của người dân trong đó có đời sống của tôn giáo nói chung, Phật giáo nói riêng.

-*Thứ hai*, số lượng tu sĩ Phật giáo Việt Nam tại hải ngoại rất ít, không nhiều như trong nước; hầu hết các thầy đều là trụ trì một chùa, một cơ sở thờ tự, do đó nếu đi an cư ba tháng thì việc quản lý chùa chiền, cơ sở sẽ không có người trông coi.

- *Thứ ba*, đời sống của người dân, tín đồ hiện nay cũng gặp nhiều khó khăn về mặt kinh tế; do đó, việc cung dưỡng tịnh tài, tịnh vật, thực phẩm... để chăm lo cho số lượng lớn chư tăng, ni tu học trong thời gian dài một trú xứ, cũng gặp nhiều khó khăn.

-*Thứ tư*, trong thời đại xã hội phát triển như hiện nay, thì việc đi trì bình khát thực như xưa không còn phù hợp với xã hội ngày nay. Mỗi cơ sở thờ tự, chùa chiền đều có đầy đủ phương tiện phục vụ cho sự sống của chư tăng, ni tại trú xứ, không nhất thiết phải đi khát thực. Bên cạnh đó, sự xuất hiện của sư giả, sư thiệt, lẫn lộn trong lúc đi khát thực, không những ảnh hưởng đến niềm tin của tín đồ, mà còn ảnh hưởng đến giao thông nơi công cộng, trật tự, xã hội tại địa phương.

-*Thứ năm*, xã hội ngày nay là xã hội mở, mọi người đều có thể tiếp cận với thế giới bên ngoài, tri thức, khoa học, công nghệ... thông qua các nền tảng mạng xã hội, internet... Đối với Phật giáo, tu sĩ hiện nay đều được học tại các trường Phật học, những thông tư, thông báo của Giáo hội cũng đều cập nhật trên cổng thông tin điện tử của Giáo hội, tất cả các giáo lý, bài giảng của các vị tôn túc cũng được đưa lên mạng internet một cách rõ ràng, chính xác. Do đó, phương

thức tiếp cận giáo lý hiện nay trong các trường hạ đã khác xa so với trước kia. Quan niệm về cách “*học từ chương*”, dường như đã lỗi thời.

Chính vì những lý do trên, chúng ta thấy rằng truyền thống an cư kiết hạ đã có nhiều thay đổi để phù hợp với xu thế phát triển của xã hội hiện đại. Chư tăng, ni không nhất thiết phải là an cư kiết hạ, mà là an cư kiết đông; không nhất thiết phải an cư ba tháng, mà có thể an cư chỉ 10 ngày... Điển hình như, hiện nay Phật giáo ở các nước phát triển như châu Âu, Hoa Kỳ...đã dần dần xuất hiện hình thức an cư mới đó là an cư kiết hạ 10 ngày, an cư kiết đông 10 ngày hoặc an cư kiết đông 90 ngày.

Tại Pháp quốc, Thiền sư Thích Nhất Hạnh, người sáng lập Thiền viện Làng Mai đã áp dụng mô hình an cư kiết đông cho các thiền sinh tại Làng Mai trong thời gian tu tập 90 ngày (ba tháng), với mục tiêu kiểm soát hành động của tự thân, thể hiện qua cách đi, đứng, nằm, ngồi để chuyển hoá những tập khí và quán chiếu nội tâm để vun bồi thêm chất liệu tâm linh trong mỗi thiền sinh.

Cùng với đó, Giáo hội Phật giáo Âu châu cũng có thông tư kêu gọi chư tăng, ni ở hải ngoại tập trung an cư kiết đông, thời gian là 10 ngày với tinh thần lục hoà cộng trụ, sống thanh tịnh hoà hợp theo tinh thần đức Phật dạy, đồng thời chia sẻ những kinh nghiệm hoằng pháp tại các nước châu Âu nói riêng, các nước trên thế giới nói chung.

Tại Hoa Kỳ, nhiều khoá an cư kiết hạ cũng được tổ chức cho tăng, ni từ các tiểu bang của Hoa Kỳ đến tham dự, tu tập trong khoảng thời gian 10 ngày như là: khoá an cư kiết hạ tại Tu viện Kim Cang ở tiểu bang Georgia, Hoa Kỳ; khoá an cư kiết hạ tại Phật học Viện Quốc tế, thuộc thành phố North Hill cách Los Angeles chừng 30 dặm, do Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất tại Hoa Kỳ tổ chức an cư cho cộng đồng tăng, ni đang sinh hoạt tại nhiều tiểu bang khác nhau trên toàn nước Mỹ.

Do đó, chúng ta thấy rằng những bất đồng trong quá khứ đều gác lại, tu sĩ người Việt Nam dù ở xa xứ, khác phong tục, tập quán, nhưng họ luôn luôn lấy giáo pháp, lời dạy của đức Phật làm nền tảng cốt lõi và cứ hàng năm chư tăng, ni tại các nước Hoa Kỳ, châu Âu...đều quy tụ về một trú xứ để an cư kiết hạ hoặc an cư kiết đông. Dù rằng thời gian, hình thức, sinh hoạt tu tập có khác biệt, nhưng tinh thần tác pháp an cư vẫn giữ được nét đẹp truyền thống của Phật giáo.

Tại Việt Nam, trong những năm qua xu hướng an cư 10 ngày vào mùa đông hay mùa hạ cũng dần dần mạnh mẽ được các Giáo hội Phật giáo các tỉnh/thành phố tổ chức, điển hình như: vào mùa đông năm 2024, GHPGVN TP.HCM tổ chức khoá

huân tu tập trung và khóa bồi dưỡng trụ trì trong 10 ngày từ ngày 1-12 đến 10-12-2024 (1 đến 11-Giáp Thìn), tại trụ sở Việt Nam Quốc Tự (số 242-244 đường 3/2, P.12, Q.10) dành cho lãnh đạo các cấp thuộc GHPGVN TP.HCM và tăng, ni các tự viện TP.HCM; khóa huân tu kiết đông 10 ngày tại tỉnh Kiên Giang đã được tổ chức tại chùa Phật Quang Phổ Chiếu, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang vào ngày 28/11/2023, dành cho chư Tôn đức tăng, ni trụ trì trong tỉnh Kiên Giang; khóa huân tu kiết Đông lần thứ I được tổ chức vào ngày 14/11/ 2023, tại trụ sở Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Bến Tre – chùa Viên Minh (TP.Bến Tre).

Đặc biệt vào mùa hạ khoá an cư ngắn hạn 10 ngày được tổ chức cùng thời điểm với hình thức an cư truyền thống ba tháng hạ của chư tăng, ni trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, đó là khóa huân tu cấm túc 10 ngày dành cho lãnh đạo và giảng viên Học viện Phật giáo VN tại TP.HCM trong mùa An cư kiết hạ Phật lịch 2569 tại cơ sở II (xã Lê Minh Xuân, H. Bình Chánh) vào ngày 17-5-Ất Tỵ (12-6-2025). Đây có phải là tiền đề cho sự đổi mới trong tương lai?

Mặt khác, nhiều ý kiến cho rằng vấn đề an cư 10 ngày được các tổ chức Phật giáo khởi xướng trong những năm gần đây, là tiền đề cho sự đổi mới cách cải về vấn đề an cư truyền thống để phù hợp với thực tiễn xã hội. Song cũng có quan điểm cho rằng việc an cư 10 ngày vào mùa hạ hay mùa đông thay thế cho hình thức an cư ba tháng truyền thống, có phá vỡ truyền thống an cư được chế định cho Tăng đoàn từ trước đến nay?



Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa (sưu tầm).

Tóm lại, an cư kiết hạ là văn hoá truyền thống quý báu lâu đời của cộng đồng tăng đoàn Phật giáo, nó thể hiện tinh thần đoàn kết, lục hòa cộng trụ của tu sĩ Phật giáo. Tu sĩ Phật giáo cho dù ở bất cứ quốc gia nào, trong hoàn cảnh nào thì họ xem an cư kiết hạ (kiết đông) là vấn đề quan trọng trong đời sống tu sĩ.

Thực tế, xã hội ngày nay khác xa so với thời kỳ đức Phật, mọi phương tiện đi lại đều thuận lợi, chư tăng không phải đi khất thực sinh sống, phương tiện học hành, nghe pháp cũng hiện đại...Do đó, việc an cư 90 ngày như truyền thống hiện nay đang đứng trước hai quan điểm: quan điểm đổi mới theo xu hướng hiện đại hoá và quan điểm bảo tồn truyền thống. Tuy nhiên, hiện nay khoá an cư 10 ngày đã được tu sĩ Phật giáo người Việt Nam ở các nước phương Tây đề xướng, thực hiện và đi vào thực tiễn trong những năm gần đây.

Ở Việt Nam đây đó đã có một số nơi thực hiện an cư cấm túc 10 ngày dưới danh nghĩa hình thức là khóa huân tu 10 ngày, khóa an cư cấm túc 10 ngày, khóa an cư kiết đông 10 ngày, kiết hạ 10 ngày...và xung quanh "hiện tượng an cư mới" - có nhiều ý kiến khác nhau, chưa thực sự thống nhất trên phương diện tổ chức Giáo hội cũng như phương diện tu tập và hành trì.

Tác giả: Thích Lệ Quang, Trưởng ban Ban Giáo dục Phật giáo Q. Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh.

(*) Chú thích: Bài viết thể hiện cách hành văn, chia sẻ quan điểm riêng của tác giả - Thượng tọa Thích Lệ Quang, Trưởng ban Ban Giáo dục Phật giáo Q. Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh.

[1]. HT. Thích Đồng Minh (dịch) (2013), Luật Tứ phần, tập 3, Nxb. Phương Đông, tr.1321.

[2]. HT. Thích Đồng Minh (dịch) (2013), Luật Tứ phần, tập 3, Nxb. Phương Đông, tr.1322.

[3]. HT. Thích Minh Cảnh (chủ biên) (dịch) (2003), Từ điển Phật học Huệ Quang, Nxb. Tổng hợp TP.HCM, tr.102.

[4]. Đại tạng kinh Việt Nam- Nam truyền, Kinh Đại bát Niết bàn, Kinh Trường bộ, tập 1, NXB. Tôn giáo, tr.337.

Tài liệu tham khảo:

1. Đại tạng kinh Việt Nam - Nam truyền, Kinh Tăng chi bộ, tập 1, Nxb. Tôn giáo, 2015.

2. Đại tạng kinh Việt Nam - Nam truyền, Kinh Trường bộ, tập 1, Nxb. Tôn giáo, 2013.
3. HT. Thích Đồng Minh (dịch), Luật Tứ phần, tập 3, Nxb. Phương Đông, 2013.
4. HT. Thích Minh Cảnh (chủ biên) (dịch), Từ điển Phật học Huệ Quang, Nxb. Tổng hợp TP.HCM, 2003.